TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 08/2024/QĐST-DS	*Hà Trung, ngày 23 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 463; 466 và iều 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 6; khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15/4/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 08/2024/TLST-DS ngày 05/3/2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1962 và bà Lê Thị V, sinh năm 1958.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện H, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Vũ Thị Thu T, sinh năm 1972.

Nơi công tác: Trường tiểu học 1, xã H, huyện H, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***** *Về nghĩa vụ trả nợ:* Ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị V và chị Vũ Thị Thu T thỏa thuận, chị T có nghĩa vụ trả cho ông H và bà V số tiền 59.600.000đ *(năm mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng),* quy đổi từ 8 chỉ vàng 9999 chị T đã vay của ông H, bà V.

Kể từ khi ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, chị T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền và thời gian chưa thi hành án. Khoản tiền lãi chậm thi hành án được tính bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

* *Về án phí:* Ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị V và chị Vũ Thị Thu T thoả thuận, chị T phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.490.000đ *(một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thanh Hương